

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 11 năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện thực hiện chỉ tiêu cải cách hành chính và cam kết duy trì và nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ**

Thực hiện Văn bản số 999/CK-BCĐCCHC về việc nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI năm 2023 giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Quảng Trị; Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả tham mưu triển khai thực hiện chỉ tiêu cải cách hành chính và các nội dung đã cam kết tính đến ngày 15/11/2023, ước thực hiện đến 31/12/2023 như sau:

**I. Thực hiện nội dung cam kết liên quan đến các Chỉ số PAR Index, SIPAS và PAPI đã đăng ký tại Công văn số 408/SKHCV-VP ngày 12/5/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ.**

### **1. Về Chỉ số PAR Index**

- Về tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn, Tỷ lệ DVCTT mức độ cao triển khai trên Cổng DVC tỉnh: Theo số liệu trích xuất từ phần mềm một cửa điện tử tỉnh, từ ngày 15/12/2022 - 17/11/2023, 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN đều giải quyết đúng hạn (*51/56 hồ sơ thủ tục hành chính, 05 hồ sơ đang thực hiện*).

- Về thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm: Tổng giá trị đã thanh toán đến hết ngày 09/11/2023 là: 7.877,926 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 94,62%, dự kiến đến 31/12/2023 tỷ lệ giải ngân đạt 100% kế hoạch (*Công văn số 1096/SKHCV-KHTC về giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023*).

- Tính hiệu quả của việc quản lý, sử dụng tài sản công: Thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công mang lại hiệu quả cao.

- Về Sắp xếp tổ chức, bộ máy cơ quan, đơn vị: Năm 2023 đã thực hiện bố trí sắp xếp số lượng cấp phó các phòng chuyên môn thuộc Sở đúng quy định.

- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở có cơ cấu viên chức đúng theo vị trí việc làm được phê duyệt.

- Đã cập nhật dữ liệu lên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Quảng Trị.

### **2. Về chỉ số SIPAS.**

Năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ không nhận được ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về việc cung ứng dịch vụ hành chính công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

### **3. Chỉ số PAPI.**

Đã thực hiện tốt việc ban hành văn bản điện tử, cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử. Năm 2023 Sở Khoa học và Công nghệ không nhận ý kiến, kiến nghị của công dân.

### **4. Chịu trách nhiệm giải trình trước đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh về những cam kết không đạt được hoặc đạt được một phần.**

Tính đến nay, Sở đã hoàn thành 100% các nội dung đã cam kết với Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh; Sở sẽ tiếp tục giải trình nếu có nội dung cam kết không đạt được hoặc đạt được một phần đến thời điểm 31/12/2023.

## **II. Kết quả thực hiện chỉ tiêu cải cách hành chính năm 2023, dự kiến chỉ tiêu đạt được đến năm 2025 theo Kế hoạch số 27/KH-SKHCN ngày 28/02/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ.**

*(Phụ lục đính kèm)*

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện thực hiện chỉ tiêu cải cách hành chính và cam kết duy trì và nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở ;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Thắng**

**PHỤ LỤC**  
**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023 CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ.**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày /10/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị)

STT	Nội dung/chỉ tiêu	Đánh giá mức độ hoàn thành đến 17/11/2023 (Đã hoàn thành, Đang thực hiện)	Kết quả đạt được
<b>I</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>		
1	100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của HĐND và UBND tỉnh được ban hành đúng pháp luật, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản chủ đạo của Trung ương và có tính khả thi cao, công khai, dễ tiếp cận	Đã hoàn thành	<p>- 100% văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh được ban hành đúng pháp luật, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản chủ đạo của Trung ương và có tính khả thi cao, công khai, dễ tiếp cận. Trong 02 năm, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 03 văn bản QPPL:</p> <p>1. Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị;</p> <p>2. Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tại tỉnh Quảng Trị.</p>
2	Hoàn thành 100% nội dung theo dõi thi hành pháp luật hàng năm theo Kế hoạch được phê duyệt	Đã hoàn thành	<p>Các nội dung trong Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật đều được triển khai hiệu quả, đúng tiến độ.</p> <p>Kế hoạch số 17/KH-SKHCN ngày 09/2/2023 về theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực KH&amp;CN năm 2023;</p> <p>Báo cáo số 62/BC-SKHCN ngày 13/6/2023 về việc giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển thị trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2018-2022; Báo cáo số 37/BC-SKHCN ngày 18/4/2023 về tổng kết 5 năm thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018-2022; Công văn số 214/SKHCN-Vp ngày 23/3/2023 về báo cáo kết quả rà soát văn bản của Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo số 165/BC-SKHCN ngày 14/11/2023 Báo cáo tình hình theo dõi thi hành pháp luật năm 2023</p>

STT	Nội dung/chỉ tiêu	Đánh giá mức độ hoàn thành đến 17/11/2023 (Đã hoàn thành, Đang thực hiện)	Kết quả đạt được
3	Thực hiện xử lý 100% văn bản QPPL cần được xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Đã hoàn thành	Năm 2023 Sở đã lập danh mục các văn bản phải kiểm tra, rà soát (13 văn bản), phân công và hướng dẫn các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện việc kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo Công văn số 947/SKHCHN-TTra ngày 02/10/2023. Báo cáo số 182/BC-SKHCHN ngày 17/11/2023 về Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ.
<b>II</b>	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>		
1	100% TTHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, bao gồm TTHC của các cơ quan ngành dọc đã được phê duyệt theo Quyết định số 1291/QĐ/TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ.	Đã hoàn thành	Theo trích xuất từ Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh: 53/53 TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ đều được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.
2	100% hồ sơ tiếp nhận được cập nhật vào phần mềm một cửa điện tử của tỉnh	Đã hoàn thành	Theo trích xuất từ Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh 100% TTHC được đăng tải lên cổng DVC quốc gia sau khi công bố.
3	100% TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh được công bố đầy đủ, kịp thời và nhập, đăng tải công khai TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC sau khi công bố	Đã hoàn thành	Các TTHC Sở tiếp nhận đều được công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.
4	Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công, Cổng thông tin điện tử của tỉnh.	Đã hoàn thành	Các TTHC Sở tiếp nhận đều được công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.
5	90% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời	Đã hoàn thành	Kế hoạch số 51/KH-SKHCHN ngày 29/11/2022 Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính nội bộ Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2022-2025; Công văn số 111/SKHCHN-VP ngày 22/02/2023 về rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trigiiai đoạn 2022-2025; Tờ trình số 85/TTr-SKHCHN ngày 16/11/2023 .
6	Năm 2022, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền	Đã hoàn thành	Năm 2023, có 56 hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, tỷ lệ số hoá đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt 100%; tỷ lệ số hoá

STT	Nội dung/chỉ tiêu	Đánh giá mức độ hoàn thành đến 17/11/2023 (Đã hoàn thành, Đang thực hiện)	Kết quả đạt được
	giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 30%, 20%, 15%; các năm tiếp theo, mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính, đến năm 2025 đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử		đầy đủ thành phần hồ sơ khi trả kết quả đạt 100%.
7	80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ	Đã hoàn thành	Không có tình trạng người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó. Giải pháp: Tiếp tục duy trì việc không để người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó.
8	Rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm ít nhất 25% thời gian giải quyết TTHC so với quy định	Đã hoàn thành	Sở đã triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm ít nhất 25% thời gian giải quyết TTHC so với quy định trình UBND tỉnh công nhận. Tờ trình số 83/TTr-SKHCHN ngày 16/11/2023.
9	Tỷ lệ số lượng hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn hàng năm đạt từ 99% trở lên	Đã hoàn thành	Từ ngày 15/12/2022-17/11/2023, Sở giải quyết trước hạn 51/56 hồ sơ TTHC đã trả kết quả (đạt 100%).
10	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	Đã hoàn thành	Hiện 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan đều được thực hiện bằng phương thức điện tử.
11	Tối thiểu 100% thủ tục hành chính của tỉnh có đủ điều kiện, được cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3, 4.	Đã hoàn thành	53/53 thủ tục hành chính đủ điều kiện đã được triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4.
12	Ít nhất 80 % TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia.	Đã hoàn thành	100 % TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia.
13	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%..	Đã hoàn thành	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt 70%..
14	100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.	Đã hoàn thành	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

STT	Nội dung/chỉ tiêu	Đánh giá mức độ hoàn thành đến 17/11/2023 (Đã hoàn thành, Đang thực hiện)	Kết quả đạt được
15	Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến.	Chưa hoàn thành	
16	Tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến của các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đạt từ 30% trở lên.	Chưa hoàn thành	
17	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.	Đã hoàn thành	Năm 2023 không có ý kiến, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.
<b>III</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HCNN</b>		
1	Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021	Đã hoàn thành	Theo Quyết định 4650/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án Tinh giản biên chế sự nghiệp hưởng lương ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2022-2025, số chỉ tiêu tinh giản Sở KH&CN là 03 người, đạt 100% so với yêu cầu.
2	Giảm tối thiểu 5% biên chế hành chính so với năm 2021.	Đã hoàn thành	Đã hoàn thành đến 2025.
<b>IV</b>	<b>CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>		
1	100% CBCCVC ứng dụng CNTT thành thạo trong xử lý công việc;	Đã hoàn thành	100% CCVC ứng dụng CNTT thành thạo trong xử lý công việc.
2	Tối thiểu 95% CBCCVC được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo hiệu quả công việc.	Đã hoàn thành	Kết quả đánh giá, xếp loại cuối năm đối với công chức, viên chức đạt trên 100% được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.
3	100% cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh bố trí công chức, viên chức đúng vị trí việc làm, khung năng lực đã được phê duyệt.	Đã hoàn thành	Hiện tại, vị trí việc làm của Sở và các đơn vị của Sở đang chờ Sở Nội vụ thẩm định, vì vậy sẽ tiếp tục thực hiện sau khi Đề án được UBND tỉnh phê duyệt
4	100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng theo chức danh quy định	Đã hoàn thành	100% công chức được cử tham gia bồi dưỡng theo chức danh quy định.
<b>VI</b>	<b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ</b>		
1	100% báo cáo của các Sở báo cáo lên hệ thống báo cáo của tỉnh đúng quy định.	Đang thực hiện	Báo cáo của Sở báo cáo lên hệ thống báo cáo của tỉnh đúng quy định(Sở KH&CN chỉ báo cáo năm, số liệu thống kê từ 01/01 và đến 31/12 trong năm, thời hạn thực hiện 15/02 năm sau)

STT	Nội dung/chỉ tiêu	Đánh giá mức độ hoàn thành đến 17/11/2023 (Đã hoàn thành, Đang thực hiện)	Kết quả đạt được
2	Hệ thống theo dõi, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của UBND và Chủ tịch UBND cấp tỉnh giao, hiển thị 100% theo thời gian thực.	Đang thực hiện	154/165, Đã hoàn thành 154 nhiệm vụ, đang thực hiện 11 nhiệm vụ.
3	Trên 95% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).		100% hồ sơ công việc tại Sở được thực hiện trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
4	Hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	Đã hoàn thành	Năm 2023, Sở thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 03/08 các phòng, đơn vị thuộc Sở.
5	Hoàn thành 100% các nội dung thực hiện về chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ để xây dựng Chính quyền điện tử và Chính quyền số nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan HCNN các cấp.	Đã hoàn thành	Trên 100% hồ sơ công việc đã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
<b>VI</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>		
1	100% các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính được ban hành đầy đủ, kịp thời và đảm bảo về chất lượng nội dung	Đã hoàn thành	Sở đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: 1. Công văn số 55/SKHCN-VP ngày 31/01/2023 V/v triển khai thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; 2. Công văn số 275/SKHCN-VPV/v đôn đốc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023; 3. Công văn số 386/SKHCN-VP V/v tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp DVCTT; 4. Công văn số 444/SKHCN-VP V/v đẩy mạnh triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của TTCP v/v tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI; 5. Công văn số 513/SKHCN-VP V/v triển khai thực hiện Thông báo số 169/TB-VPCP ngày 05/5/2023 của VPCP; 6. Công văn số 218/SKHCN-VP ngày 24/03/2023 V/v báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC và PAPI quý I năm 2023V/v triển khai Thông báo số 55/TB-VPCP ngày 24/02/2023 của VPCP; 7. Công văn số 274/SKHCN-VP ngày 06/04/2023 V/v sử dụng chức năng quét mã QR code trên thẻ căn cước công dân gắn chip để

STT	Nội dung/chỉ tiêu	Đánh giá mức độ hoàn thành đến 17/11/2023 (Đã hoàn thành, Đang thực hiện)	Kết quả đạt được
			<p>kiểm tra, đối chiếu thông tin công dân trong giao dịch hành chính;</p> <p>8. Công văn số 305/SKHCN-VP ngày 17/04/2023 V/v Hướng dẫn đăng nhập Cổng DVC tỉnh qua hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với CổngDVCQG để thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến;</p> <p>9. Công văn số 314/SKHCN-VP ngày 18/04/2023 V/v tái cấu trúc quy trình thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.</p> <p>10. Công văn số 320/SKHCN-VP ngày 18/04/2023 V/v triển khai thực hiện Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh về Công bố TTHC nội bộ của tỉnh Quảng Trị;</p> <p>11. Công văn số 386/SKHCN-VP ngày 09/05/2023 V/v tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp DVCTT;</p> <p>12. Công văn số 419/SKHCN-VP ngày 16/05/2023 V/v đẩy mạnh thực hiện kiểm tra công vụ, đảm bảo thực hiện bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong giấy trong giải quyết TTHC;</p> <p>13. Công văn số 444/SKHCN-VP ngày 24/05/2023 V/v đẩy mạnh .....</p>
2	Thực hiện đạt hiệu quả 100% các nội dung công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và hàng năm theo kế hoạch đã được phê duyệt.	Đã hoàn thành	Sở đã thực hiện đạt hiệu quả 100% các nội dung công tác cải cách hành chính năm 2023 theo kế hoạch ban hành tại Kế hoạch số 05/KH-SKHCN ngày 13/01/2023.
3	Mỗi cơ quan, đơn vị có từ 2-3 sáng kiến, giải pháp/năm được triển khai thực hiện có hiệu quả về công tác cải cách hành chính.	Đã hoàn thành	Năm 2023, Sở có 04 sáng kiến, giải pháp trong công tác cải cách hành chính
4	Có kế hoạch và giải pháp cải thiện Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị và các Chỉ số của tỉnh: Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI.	Đã hoàn thành	<p>Kế hoạch số 72/KH-SKHCN ngày 11/8/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSD của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh đến năm 2025;</p> <p>Công văn số 79/SKHCN-VP ngày 10/02/2023 về việc rà soát trách</p>



STT	Nội dung/chỉ tiêu	Đánh giá mức độ hoàn thành đến 17/11/2023 (Đã hoàn thành, Đang thực hiện)	Kết quả đạt được
			nhiệm việc tham mưu các nhiệm vụ về CCHC năm 2022 của Sở; Kế hoạch số 15/KH-SKHCN ngày 13/02/2023 về duy trì và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023; Kế hoạch số 73/KH-SKHCN ngày 24/8/2023 khắc phục tồn tại nhiệm vụ CCHC 6 tháng cuối năm 2023;